

Bản án số: 05/2020/LĐ-ST  
Ngày: 04-8-2020  
V/v Tranh chấp  
về Bảo hiểm xã hội

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Minh Hoàng – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã Tân Uyên.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Giáo viên hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 08/2020/TLST-LĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc: “Tranh chấp về Bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-LĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐST-LĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trịnh Thị G, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 5, Khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh B. Có mặt

2. *Bị đơn:* Công ty TNHH B; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Go Sun J, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trịnh Thị G trình bày:*

Ngày 26/02/2015, bà Trịnh Thị G được Công ty TNHH B (Trước đây là Công ty TNHH Inter Neip Việt Nam) tuyển dụng vào làm việc tại bộ phận thống

kê của Công ty. Đến ngày 01/7/2015, bà G và Công ty ký hợp đồng lao động số 100024/2015/HĐLĐ-ITN với thời hạn 01 (Một) năm (Từ ngày 01/7/2015 đến ngày 30/6/2016) mức lương cơ bản theo hợp đồng là 3.914.000 đồng/tháng. Hết thời gian thực hiện hợp đồng nêu trên, bà G và Công ty tiếp tục ký hợp đồng lao động số 100024/2016/HĐLĐ-ITN với thời hạn 01 (Một) năm (Từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/6/2017), mức lương cơ bản theo hợp đồng là 4.314.000 đồng/tháng. Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, hàng tháng công ty đều trừ một phần lương của bà G để đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

Do không sắp xếp được công việc gia đình nên ngày 24/4/2017, bà G đã làm đơn xin đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và được Công ty chấp nhận. Sau khi được Công ty chấp nhận cho thôi việc bằng Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, bà G đã liên hệ Công ty để yêu cầu Công ty thực hiện việc đăng ký hưởng bảo hiểm thất nghiệp cũng như hưởng bảo hiểm xã hội nhưng công ty không thực hiện.

Do đó, bà Trịnh Thị G khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH B phải thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho bà G. Buộc Công ty TNHH B phải bồi thường trợ cấp thất nghiệp với số tiền 4.314.000 đồng x 3 tháng x mức hưởng 60% = 7.765.200 đồng do việc không chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ đúng thời gian quy định dẫn đến việc bà G không thể đăng ký nhận bảo hiểm thất nghiệp.

Tại phiên tòa, bà Trịnh Thị G rút một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH B phải bồi thường trợ cấp thất nghiệp với số tiền 4.314.000 đồng x 3 tháng x mức hưởng 60% = 7.765.200 đồng.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH B đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát thị xã Tân Uyên phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH B phải thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho bà G là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về việc vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt không lý do. Căn

cứ vào Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa, bà Trịnh Thị G rút lại yêu cầu khởi kiện về việc Yêu cầu Công ty TNHH B phải bồi thường trợ cấp thất nghiệp với số tiền 4.314.000 đồng x 3 tháng x mức hưởng 60% = 7.765.200 đồng do việc không chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ đúng thời gian quy định dẫn đến việc bà G không thể đăng ký nhận bảo hiểm thất nghiệp. Xét thấy, việc xin rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu Công ty TNHH B phải thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy: Văn bản số 740/ĐKKD ngày 11/6/2020 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin như sau: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700746991 (Cấp đổi nội dung đăng ký kinh doanh trên Giấy chứng nhận đầu tư số 461023000003, từ ngày 12/10/2015, tên cũ: Công ty TNHH Inter Neip Việt Nam) thì hiện tại Công ty TNHH B có địa chỉ trụ sở chính tại Khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Theo thông tin đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07/3/2016 thì người đại diện theo pháp luật của Công ty là bà Go Sun J, hộ chiếu nước ngoài số M57136355 ngày 30/7/2015 do Bộ Ngoại giao Hàn Quốc cấp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: #27, 24-41, Jungbu – Daero 2401 Beon-gil, Yangji-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc; chỗ ở hiện tại: Khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc. Hiện tại Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bình Dương chưa nhận hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ chia tách, sáp nhập hay giải thể, tạm ngừng của doanh nghiệp.

Theo Bản ghi quá trình đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp của bà Trịnh Thị G (Ban hành kèm theo Công văn số 155/CV-BHXXH ngày 16/6/2020 của Bảo hiểm xã hội thị xã Tân Uyên) quá trình đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 07/2015 đến tháng 4/2017 thể hiện bà Trịnh Thị G và Công ty TNHH B có thiết lập quan hệ lao động.

Công văn số 155/CV-BHXXH ngày 16/6/2020 của Bảo hiểm xã hội thị xã Tân Uyên xác định: Công ty TNHH Inter Neip Việt Nam nay là Công ty TNHH B đóng Bảo hiểm xã hội cho bà Trịnh Thị G từ tháng 7/2015 đến tháng 4/2017. Tuy nhiên, từ thời điểm bà G nghỉ việc đến nay, Công ty chưa lập hồ sơ, thủ tục gửi về cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã Tân Uyên để chốt sổ BHXH cho bà Trịnh Thị G.

Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Lao động thì: “*Người sử dụng lao động có trách nhiệm hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội*

*và những giấy tờ khác mà người sử dụng lao động đã giữ lại của người lao động”.*

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí lao động sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Toà án chấp nhận, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Các điều 32, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, 47 và 186 của Bộ luật Lao động; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Thị G về việc Yêu cầu Công ty TNHH B phải bồi thường trợ cấp thất nghiệp với số tiền 4.314.000 đồng x 3 tháng x mức hưởng 60% = 7.765.200 đồng do việc không chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ đúng thời gian quy định dẫn đến việc bà G không thể đăng ký nhận bảo hiểm thất nghiệp.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị G về việc yêu cầu bị đơn Công ty TNHH B phải thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội.

Công ty TNHH B có nghĩa vụ thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả lại sổ Bảo hiểm xã hội cho bà Trịnh Thị G.

3. Về án phí lao động sơ thẩm:

- Bà Trịnh Thị G không phải nộp án phí lao động sơ thẩm.
- Công ty TNHH B phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí lao động sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành*

*án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Ngô Thị Mỹ Trúc**